

Số: /2024/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hoá; thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hoá bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Điều 146, 147, 148, 149 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ khoản 6 Điều 35, khoản 2 Điều 47, khoản 2 Điều 48 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình 9668/TTr-CAT-CSGT ngày 05 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định chi tiết một số điều của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, gồm:

- Khoản 6 Điều 35 về phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ;
- Khoản 2 Điều 47 về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hoá;
- Khoản 2 Điều 48 về thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hoá bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các văn bản có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hoá và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ

Xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh, trừ đường cao tốc và các khu vực, tuyến đường cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định.

Điều 4. Sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hoá

1. Tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách và hàng hóa phải thực hiện đăng ký với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hoạt động.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quản lý việc sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hoá trên địa bàn.

3. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ khi hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hoá tham gia giao thông phải có trang phục riêng để phân biệt với các đối tượng tham gia giao thông khác; trang phục do tổ chức, cá nhân tự chọn.

4. Tổ chức, cá nhân tham gia vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ thực hiện việc đón, trả khách tùy thuộc vào nhu cầu của hành khách và dừng, đỗ để chờ, đón khách hoặc lên, xuống hàng hóa tại các địa điểm, khu vực không bị cấm trên địa bàn tỉnh nhưng phải đảm bảo an toàn cho hành khách và người tham gia giao thông.

5. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 5. Thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hoá bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ

1. Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hành khách được phép hoạt động trong khoảng thời gian từ 5 giờ 00 phút đến 24 giờ 00 phút hàng ngày. Xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hành khách được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh Tuyên Quang và các vùng lân cận nếu không vi phạm quy định của địa phương đó, trừ các tuyến đường sau: Đường cao tốc, các tuyến đường, khu vực cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định pháp luật.

2. Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hàng hóa được phép hoạt động 24/24 giờ. Xe bốn bánh có gắn động cơ tham gia vận chuyển hàng hóa được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh Tuyên Quang và các vùng lân cận nếu không vi phạm quy định của địa phương đó, trừ các tuyến đường sau: Đường cao tốc, các tuyến đường, khu vực cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh

a) Tổ chức, quản lý hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và việc sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hoá trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền; hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện đúng các quy định của pháp luật và nội dung Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này;

c) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ khi tham gia giao thông và việc sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hoá trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Sở Giao thông vận tải

a) Yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định;

b) Phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Sở Văn hoá, thể thao và du lịch

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đề xuất các khu vực, tuyến đường cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phù hợp với tình hình hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức kiểm tra hoạt động kinh doanh vận tải khách du lịch trên địa bàn tỉnh;

c) Tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Quyết định này đến các đơn vị kinh doanh du lịch và khách du lịch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm kinh phí để tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

a) Quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn theo thẩm quyền; chỉ đạo lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đối với hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ, vận chuyển hàng hóa bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, tổ chức cấm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa trên các tuyến đường bộ theo phân cấp quản lý. Trước khi tổ chức cấm biển báo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phải có văn bản đề nghị và được sự chấp thuận bằng văn bản của cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ theo quy định;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này;

d) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về hoạt động xe bốn bánh có gắn động cơ vận chuyển hành khách, hàng hóa và các nội dung tại Quyết định này.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và thay thế Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2010 quy định về quản lý sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh để vận chuyển khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh Tuyên Quang;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Cơ sở dữ liệu văn bản QPPL tỉnh;
- Như Điều 7;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: VT, ĐTXD.(TPL)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Tuấn

